

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-ST

Ngày 11/12/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Cẩm Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt và bà Lò Thị Giang.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Thiết, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Xuân T, sinh ngày 31/07/1974, tại xã Y, tỉnh Sơn La. Căn cước công dân số 014074000xxx cấp ngày 10/4/2021; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tiểu A, xã Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hà Xuân V (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1978, bị cáo có 01 con, sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/7/2000, Hà Xuân T bị Tòa án nhân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù giam về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Đến nay đã được xóa án tích.

Ngày 17/02/2004, Hà Xuân T bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo. Đến nay đã được xóa án tích.

Ngày 24/7/2006, UBND huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 581/QĐ-UBND về việc đưa Hà Xuân T vào chữa trị, giáo dục, lao động tại Trung

tâm giáo dục - Lao động tỉnh Sơn La thời hạn 12 tháng. Đến nay đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2025 đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Xuân T là đối tượng đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Trung tâm y tế khu vực Y, điều trị từ ngày 04/12/2015 đến 26/8/2025. Trong quá trình điều trị, T vẫn ham muốn sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 25/8/2025, T đi từ nhà tại Tiểu khu A, xã Y đi đến Trung tâm y tế khu vực Yên Châu để uống thuốc Methadone điều trị nghiện chất ma túy. Trên đường đi, T gặp một đối tượng nam giới không quen biết tại khu vực Cầu Sắt thuộc tiểu khu A, xã Y, tỉnh Sơn La, T đã hỏi và mua được của đối tượng đó 01 viên Hồng phiến với giá tiền 20.000 VNĐ sau đó, T để trong túi quần rồi đến Trung tâm y tế khu vực Y để uống thuốc Methadone. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì lấy 01 mảnh giấy bạc và 01 chiếc bật lửa gas có sẵn tại nhà ở rồi sử dụng hết số ma túy mua được bằng hình thức đốt hít tại khu vực cầu thang nhà ở của T. Ngày 26/8/2025, Công an xã Yên Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã Yên Châu tiến hành rà soát xét nghiệm nước tiểu nhanh bằng que thử nước tiểu Drug Test đối với Hà Xuân T tại Trạm y tế xã Yên Châu, kết quả kiểm tra nước tiểu của T dương tính với chất ma túy.

Ngày 26/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hà Xuân T, ký hiệu T1 có thể tích 30ml và niêm phong để giám định. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ban hành Quyết định 3675 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định có chất ma túy, chất chuyển hóa của chất ma túy không. Loại chất ma túy, chất chuyển hóa gì?

Tại bản Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định có chất ma túy. Có chất ma túy trong mẫu ký hiệu T1 gửi giám định, loại Methamphetamine và Methadone.

Bản cáo trạng số: 11/CT-VKSKV4 ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La truy tố bị cáo Hà Xuân T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Hà Xuân T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Hà Xuân T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt Hà Xuân T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong số 070506, bên trong chứa 01 que thử.
- 01 phong bì niêm phong số 070600, bên trong chứa 01 que thử.
- 01 phong bì niêm phong số 070509, bên trong chứa 01 (Một) mảnh giấy bạc hình chữ nhật kích thước 4,2 x 2,2cm trên giấy bạc có bám dính chất màu đen.
- 01 phong bì niêm phong số 070507, bên trong chứa 01 (Một) bật lửa gas, màu đỏ, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Xuân T phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã Yên Châu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hà Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Hà Xuân T là đối tượng đang trong thời gian điều trị nghiện chất ma túy dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Ngày 26/8/2025, Hà Xuân T có hành vi sử dụng trái phép

Methamphetamine, kết quả giám định chất ma túy trong nước tiểu của T: Có chất ma túy, loại Methamphetamine và Methadone.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản làm việc về xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, niêm phong que thử do Công an xã Yên Châu lập vào hồi 13 giờ 30 phút, ngày 26/8/2025; biên bản làm việc về xét nghiệm ma túy trong nước tiểu ngày 26/8/2025 do Công an xã Yên Châu lập; Biên bản thu mẫu giám định và niêm phong mẫu giám định; biên bản xác minh; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Quyết định về việc tiếp nhận bệnh nhân điều trị nghiện các chất thuốc phiện bằng thuốc Methadone của Trung tâm y tế Yên Châu; biên bản lấy lời khai; biên bản hỏi cung bị can; bản tường trình của bị cáo Hà Xuân T; bản Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Có chất ma túy trong mẫu ký hiệu T1 gửi giám định, loại Methamphetamine và Methadone. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh; biên bản thực nghiệm điều tra và lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Hà Xuân T đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Cáo trạng số 11/CT-VKSKV4 ngày 13/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La truy tố đối với bị cáo Hà Xuân T về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Hà Xuân T là người tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế (Methadone), nhưng ngày 26/8/2025, Hà Xuân T có hành vi sử dụng trái phép ma túy (Methamphetamine). Do vậy, bị cáo Hà Xuân T đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc Sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Xuân T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố, mẹ được Nhà nước tặng huân, huy chương kháng chiến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy và 02 lần bị Tòa án xét xử liên quan đến tội phạm ma túy (Vận chuyển trái phép chất ma túy, Mua bán trái phép chất ma túy); 01 lần UBND huyện Yên Châu đưa vào chữa trị, giáo dục, lao động.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 070506, bên trong chứa 01 que thử; 01 phong bì niêm phong số 070600, bên trong chứa 01 que thử; 01 phong bì niêm phong số 070509, bên trong chứa 01 (Một) mảnh giấy bạc hình chữ nhật kích thước 4,2 x 2,2cm trên giấy bạc có bảm dính chất màu đen; 01 phong bì niêm phong số 070507, bên trong chứa 01 (Một) bật lửa gas, màu đỏ, đã qua sử dụng. Xét đây là vật công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Xuân T để sử dụng, T không biết tên, địa chỉ, việc mua bán ma túy không có ai tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Thời hạn tạm giam của bị cáo dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Hà Xuân T phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hà Xuân T 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26/8/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong số 070506, bên trong chứa 01 que thử.
- 01 phong bì niêm phong số 070600, bên trong chứa 01 que thử.
- 01 phong bì niêm phong số 070509, bên trong chứa 01 (Một) mảnh giấy bạc hình chữ nhật kích thước 4,2 x 2,2cm trên giấy bạc có bảm dính chất màu đen.

- 01 phong bì niêm phong số 070507, bên trong chứa 01 (Một) bật lửa gas, màu đỏ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/11/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Xuân T phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 – Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Trại giam;
- THA dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cầm Ngọc Thương

